

CTY CP KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ
TRƯỜNG LONG
TRUONG LONG JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Tp HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2025
Ho Chi Minh City, March 29, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC**
**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission's*
- Sở Giao dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh stock Exchange*

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
Organization name : TRUONG LONG ENGINEERING AND AUTO JOINT STOCK COMPANY

Mã chứng khoán : HTL
Security code : HTL

Trụ sở chính : Lô số 46, Đường số 3, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP HCM.
Address : Lot 46 Road No. 3, Tan Tao IZ, Tan Tao A Ward, Binh Tan District, HCMC

Điện thoại/Telephone: 0906 72 01 01
Fax : 028 3754 3189

Người thực hiện công bố thông tin/*Information discloser*: Lê Thị Thanh Phương

Chức vụ : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc điều hành
Position : Board Member and Deputy Managing Director

Loại thông tin công bố/*Information disclosure type*:

24h/24 hours Bất thường/*Irregular* Định kỳ/*Periodic* Theo yêu cầu/*On demand*

Nội dung thông tin công bố/*Content of information disclosure*:

- Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2024 so với cùng kỳ/ *Explanation of the after-tax profit difference in 2024 compared to the same period last year.*
- Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán 2024/ *Explanation of the after-tax profit difference before and after the audit in 2024*
- Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024/ *2024 Audited Consolidated Financial Statements*
- Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2024 /*2024 Audited Parent Company Financial Statements*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/03/2025 tại đường dẫn <http://truonglong.com/quan-he-co-dong>



This information has been published on the company's website on March 29, 2025 at the link: <http://truonglong.com/quan-he-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby commit that the information published above is true and take full legal responsibility for the content of the disclosed information./.

Tài liệu đính kèm/*Attachments:*

- *Nội dung thông tin cần công bố*
và các tài liệu có liên quan/
Information content to be disclosed
and related documents

Người đại diện theo pháp luật
Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin
FOR AND ON BEHALF OF
THE ORGANIZATION



Handwritten signature
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Lã Thị Thanh Phương





TRƯỜNG LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
Địa chỉ: Lô 46, Đường số 3, KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Bình Tân,
TP.HCM
Hotline: 0906 72 0101
Email: info@truonglong.com

TP.HCM, Ngày 29 tháng 03 năm 2025

THƯ GIẢI TRÌNH

(-Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán 2024
- Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2024 so với cùng kỳ năm
trước trên báo cáo tài chính hợp nhất)

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán

Căn cứ theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật và Ô Tô Trường Long giải trình chỉ tiêu “ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 trước và sau kiểm toán; Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 so với năm 2023 có sự chênh lệch 5% trở lên như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 trước và sau kiểm toán giảm: 3.652.142.602 đồng (tương ứng -14%).

Cụ thể:

Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đã kiểm toán	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 chưa kiểm toán	Thay đổi	Tỷ lệ
23.149.894.224	26.802.036.826	(3.652.142.602)	(14%)

Nguyên nhân phát sinh chênh lệch là do đơn vị đề nghị trích lập bổ sung quỹ dự phòng lương, khoản dự phòng lương dùng để chi lương, thưởng các khoản phụ cấp cho người lao động trong năm 2025 được liên tục.

2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 so với năm 2023 giảm : (15.172.688.435) đồng (tương ứng -40%).

Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đã kiểm toán	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đã kiểm toán	Thay đổi	Tỷ lệ
23.149.894.224	38.322.582.659	(15.172.688.435)	(40%)



Nguyên nhân chủ yếu do:

Năm 2024 là một năm thách thức cho ngành ô tô, đặc biệt là các đại lý Hino.

- Nhà máy Hino Motors chưa thể cung cấp xe Euro 5 cho các đại lý trong năm 2024 và số lượng xe tồn Euro 4 rất giới hạn dẫn đến doanh số bán hàng năm 2024 sụt giảm và lợi nhuận sau thuế giảm 40% so với năm 2023. Điều này đã được Ban giám đốc báo cáo với Đại Hội Đồng Cổ Đông đầu năm 2024 và đặt kế hoạch kinh doanh cho năm 2024 rất thận trọng.
- Mặc dù gặp khó khăn do tình trạng thiếu hụt xe, Công ty Trường Long vẫn đạt được kết quả kinh doanh khả quan với tổng lợi nhuận sau thuế đạt 20,8 tỷ đồng vượt mức 5 tỷ của kế hoạch kinh doanh đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10 tháng 05 năm 2024.
- Công ty TNHH Ô tô Long Trường, công ty con của Trường Long đã ghi nhận lợi nhuận sau thuế 2,3 tỷ tăng 1,8 tỷ so với năm 2023.

Trân trọng!



Ban Giám Đốc

P. GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Lã Thị Thanh Phương



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ
TRƯỜNG LONG

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	11 - 12
7. Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 - 34

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301384695, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 02 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 09 tháng 8 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp. Công ty có các chi nhánh sau:

- Chi nhánh Vĩnh Long hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã dự án số 8013348375, chứng nhận lần đầu ngày 06 tháng 7 năm 2009, chứng nhận thay đổi lần thứ năm ngày 11 tháng 7 năm 2022 do Ban quản lý các Khu công nghiệp Vĩnh Long cấp.
- Chi nhánh Miền Trung hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh số 0301384695-004, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : +84 (028) 3754 3188
- Fax : +84 (028) 3754 3189

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Vĩnh Long	Lô 1A, 1B, A11, A12 Khu công nghiệp Bình Minh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.
Chi nhánh Miền Trung	Quốc lộ 1A, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng, xe ô tô, xe chuyên dùng và phụ tùng xe các loại;
- Đại lý ký gởi hàng hóa;
- Gia công cơ khí (trừ tái chế kim loại phế thải);
- Dịch vụ thương mại;
- Đại lý bảo hiểm;
- Dịch vụ đăng kiểm xe cơ giới;
- Kinh doanh nhà, cho thuê kho bãi, nhà xưởng;
- Sản xuất xe chuyên dùng;
- Thiết kế, thi công, cải tạo đóng mới các loại phương tiện vận tải cơ giới đường bộ;
- Bảo trì các phương tiện vận tải cơ giới đường bộ;
- Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất;
- Sửa chữa ô tô;
- Cho thuê xe các loại.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2022
Ông Lê Văn Trường Sơn	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2022
Bà Lê Thị Thanh Phương	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2022
Bà Laura Burke	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2022
Ông Sumit Petcharapirat	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2022

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Phan Nguyễn Bào Trâm	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2022
Bà Lê Thị Ngọc Hạnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 10 năm 2024
Bà Nguyễn Thị Việt Hằng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 5 năm 2023
Ông Dương Hoàng Huy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 5 năm 2024

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lê Văn Trường Sơn	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2024
Bà Lê Thị Thanh Phương	Phó Giám đốc điều hành	Tái bổ nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2022

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày hiệu lực
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm	Chủ tịch	Đến ngày ngày 24 tháng 7 năm 2024
Ông Lê Văn Trường Sơn	Giám đốc	Từ ngày 25 tháng 7 năm 2024

Ông Lê Văn Trường Sơn đã ủy quyền cho Bà Lê Thị Thanh Phương – Phó Giám đốc điều hành ký Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Giấy ủy quyền số 05/2024/GUQ-TL ngày 09 tháng 8 năm 2024.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

30138465
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KỸ THUẬT VÀ
Ô TÔ TRƯỜNG LONG
44 - TP. HỒ

300449815
CÔNG TY
KIỂM TOÁN VÀ TƯ
VẤN A & C
44 - TP. HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Lã Thị Thanh Phương
Phó Giám đốc điều hành

Ngày 27 tháng 3 năm 2025



Số: 1.0745/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long (sau đây gọi tắt là "Công ty") và công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2025, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Chí Dũng
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1
Người được uỷ quyền

(Handwritten signature in blue ink)

Võ Thành Công
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1033-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		210.566.231.624	387.891.351.485
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		20.588.578.886	34.993.427.035
1. Tiền	111	V.1	20.588.578.886	34.993.427.035
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		150.000.000	20.150.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	150.000.000	20.150.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		29.333.893.127	55.961.494.393
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	27.918.475.427	53.292.720.546
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	471.685.313	855.091.451
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	943.732.387	1.601.143.375
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	212.539.021
IV. Hàng tồn kho	140		158.076.197.053	268.922.529.809
1. Hàng tồn kho	141	V.7	159.346.677.837	270.945.935.121
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(1.270.480.784)	(2.023.405.312)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.417.562.558	7.863.900.248
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	1.009.503.382	623.735.913
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.353.449.595	7.240.164.335
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	54.609.581	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		55.128.372.069	60.303.784.338
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		30.000.000	30.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	30.000.000	30.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		26.928.219.780	30.573.781.176
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	26.606.790.276	30.151.453.880
- Nguyên giá	222		87.883.016.376	88.751.548.848
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(61.276.226.100)	(58.600.094.968)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	321.429.504	422.327.296
- Nguyên giá	228		733.903.389	719.903.389
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(412.473.885)	(297.576.093)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	156.034.545
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	-	156.034.545
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		28.170.152.289	29.543.968.617
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	28.018.414.752	29.386.763.593
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.12	151.737.537	157.205.024
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		265.694.603.693	448.195.135.823

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		85.793.426.090	189.443.852.444
I. Nợ ngắn hạn	310		84.812.152.494	187.995.742.673
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	31.083.176.424	72.350.480.354
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	6.569.248.607	4.931.178.954
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	3.044.203.833	10.969.450.090
4. Phải trả người lao động	314	V.16	10.198.007.162	14.910.360.806
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	4.599.324.118	52.307.410.347
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	24.637.421.466	28.125.495.284
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19a	390.319.394	95.915.348
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	4.290.451.490	4.305.451.490
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		981.273.596	1.448.109.771
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.19b	981.273.596	1.448.109.771
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

095.C
 TY
 AN
 VÀ Ô T
 .LONG
 PHỐC

15-C.T
 TY
 HỮU HẠN
 TỰ VẤN
 C
 HỒ CHÍ

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		179.901.177.603	258.751.283.379
I. Vốn chủ sở hữu	410		179.901.177.603	258.751.283.379
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21	120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21	59.901.177.603	138.751.283.379
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		36.751.283.379	138.751.283.379
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		23.149.894.224	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		265.694.603.693	448.195.135.823

Trần Thu Hằng
Kế toán trưởng/Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025

Lã Thị Thanh Phương
Phó Giám đốc điều hành

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	476.509.478.116	657.525.094.892
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		476.509.478.116	657.525.094.892
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	411.722.210.613	567.174.770.467
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		64.787.267.503	90.350.324.425
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.112.184.948	2.664.004.025
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.272.726.310	1.614.984.207
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.693.730.375	1.603.883.067
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	27.230.054.270	29.819.859.912
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	21.634.766.958	25.855.749.987
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		16.761.904.913	35.723.734.344
12. Thu nhập khác	31	VI.7	12.394.779.867	13.089.940.411
13. Chi phí khác	32	VI.8	68.738.893	215.638.876
14. Lợi nhuận khác	40		12.326.040.974	12.874.301.535
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		29.087.945.887	48.598.035.879
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	5.932.584.176	10.264.564.520
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.12	5.467.487	10.888.700
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>23.149.894.224</u>	<u>38.322.582.659</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		23.149.894.224	38.322.579.325
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	3.334
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a, b	<u>1.929</u>	<u>3.194</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a, b	<u>1.929</u>	<u>3.194</u>

Trần Thu Hằng
Kế toán trưởng/Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025

Lã Thị Thanh Phương
Phó Giám đốc điều hành

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		29.087.945.887	48.598.035.879
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, 10	4.161.193.168	5.529.891.772
- Các khoản dự phòng	03	V.7; V.19a, b	(925.356.657)	2.726.961.812
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.3	(2.992.441)	(5.519.306)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.124.751.629)	(488.698.171)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	1.693.730.375	1.603.883.067
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		32.889.768.703	57.964.555.053
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		32.459.706.425	(25.846.665.000)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		111.599.257.284	(52.880.408.142)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(96.315.586.079)	64.857.147.511
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		982.581.372	1.297.419.962
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4	(1.693.730.375)	(1.603.883.067)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(12.699.599.425)	(5.094.571.653)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.20	(15.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		67.207.397.905	38.693.594.664
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, 10, 11	(2.323.839.829)	(3.754.633.546)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		2.094.342.593	2.099.502.148
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(20.000.000.000)	(25.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		40.000.000.000	9.409.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	994.651.638	384.556.230
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		20.765.154.402	(16.861.575.168)

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18	181.747.304.191	148.021.057.260
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18	(185.235.378.009)	(154.371.597.473)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17, 21	(98.892.319.079)	(11.999.306.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(102.380.392.897)	(18.349.846.213)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(14.407.840.590)	3.482.173.283
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	34.993.427.035	31.505.734.446
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		2.992.441	5.519.306
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	20.588.578.886	34.993.427.035

Trần Thu Hằng
Kế toán trưởng/Người lập



TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025

Lã Thị Thanh Phương
Phó Giám đốc điều hành

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng, xe ô tô, xe chuyên dùng và phụ tùng xe các loại; đại lý ký gửi hàng hóa; dịch vụ thương mại; cho thuê xe các loại; sửa chữa ô tô; thiết kế, thi công, cải tạo đóng mới các loại phương tiện vận tải cơ giới đường bộ; sản xuất xe chuyên dùng, gia công cơ khí; bảo trì các phương tiện vận tải cơ giới đường bộ; đại lý bảo hiểm.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Tập đoàn trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Doanh thu và lợi nhuận năm nay giảm mạnh so với năm trước do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế dẫn đến nhu cầu mua xe giảm.

6. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Công ty con này được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

Công ty con được hợp nhất

Công ty đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Ô tô Long Trường có trụ sở chính tại Lô số 1A, 1B, A11, A12 Khu công nghiệp Bình Minh, ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất xe chuyên dùng. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty con này là 100% (số đầu năm là 100%).

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Vĩnh Long	Lô 1A, 1B, A11, A12 Khu công nghiệp Bình Minh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.
Chi nhánh Miền Trung	Quốc lộ 1A, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 313 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 313 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Trường hợp công ty con huy động thêm vốn góp từ các chủ sở hữu, nếu tỷ lệ vốn góp thêm của các bên không tương ứng với tỷ lệ hiện hành thì phần chênh lệch giữa số vốn góp thêm của Tập đoàn và phần sở hữu tăng thêm trong tài sản thuần của công ty con được ghi nhận vào khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bến Thành (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bến Thành (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

5. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Tập đoàn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn được nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí của đầu xe, thân xe, nguyên liệu trực tiếp, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên và được tính như sau:

- Giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ và hàng hóa được tính theo phương pháp bình quân gia quyền. Riêng đầu xe và thân xe được tính theo phương pháp thực tế đích danh.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Giá thành phẩm được tính theo phương pháp thực tế đích danh bao gồm chi phí của xe sau khi lắp đặt và chế tạo thân xe.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là chi phí công cụ, dụng cụ và tiền thuê đất trả trước. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Chi phí công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Tập đoàn đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (từ 40 - 47 năm).

9. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

10. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 – 25
Máy móc và thiết bị	07 – 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05
Tài sản cố định hữu hình khác	03

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng từ 03 đến 05 năm.

Tài sản cố định vô hình khác

Chi phí liên quan đến chứng chỉ ISO. Chứng chỉ ISO được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 04 năm.

12. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm: giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày nắm giữ quyền kiểm soát.

Đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, giá phí hợp nhất kinh doanh được tính là tổng của giá phí khoản đầu tư tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí khoản đầu tư của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con. Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát Tập đoàn không có ảnh hưởng đáng kể với công ty con và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát, Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu thì phần chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và phần chênh lệch giữa giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Phần chênh lệch cao hơn của giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và nợ tiềm tàng được ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con vượt quá giá phí hợp nhất kinh doanh thì phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm. Khi có bằng chứng cho thấy lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ thì số phân bổ trong năm là số tổn thất phát sinh.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của các cổ đông không kiểm soát trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng được ghi nhận.

13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

14. Các khoản dự phòng phải trả

Dự phòng bảo hành sản phẩm

Dự phòng chi phí bảo hành sản phẩm được lập cho từng loại sản phẩm có cam kết bảo hành.

Mức trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm từ 0,3% đến 0,6% trên doanh thu sản phẩm có yêu cầu bảo hành. Tỷ lệ này được ước tính dựa trên các dữ liệu về chi phí bảo hành trong những năm trước và tỷ lệ gia quyền của tất cả các hậu quả có thể xảy ra với các xác suất tương ứng. Tăng, giảm số dự phòng bảo hành sản phẩm cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí bán hàng.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, Tập đoàn phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Tập đoàn từ đủ 12 tháng trở lên đối với thời gian không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp. Dự phòng trợ cấp thôi việc được trích lập với mức bằng 1/2 tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề gần nhất tính đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất cho 01 năm làm việc.

Tăng, giảm số dự phòng trợ cấp thôi việc cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

15. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông Công ty mẹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của các công ty trong Tập đoàn cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Ngoài ra, Hội đồng quản trị của các công ty trong Tập đoàn có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy kết quả hoạt động kinh doanh phù hợp với tiến độ hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của của các công ty trong Tập đoàn.

17. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Thu nhập từ các khoản thưởng, hỗ trợ

Các khoản thưởng doanh số mua hàng từ Công ty Liên doanh TNHH Hino Motor Việt Nam và các khoản hỗ trợ từ nhà cung cấp Công ty ghi nhận thu nhập theo nguyên tắc thực thu.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

19. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

20. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính hợp nhất và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chi ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

22. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	608.552.128	437.381.274
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	19.980.026.758	34.556.045.761
Cộng	20.588.578.886	34.993.427.035

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn. Khoản tiền gửi này đã được cầm cố để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đầy đủ và đúng hạn phát sinh từ các hợp đồng tín dụng, hợp đồng cấp bảo lãnh của Ngân hàng này (xem thuyết minh số V.18).

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Điện lực Bình Thuận	-	20.899.200.000
Tổng công ty Điện lực Miền Trung	-	9.258.300.000
Công ty TNHH Ô tô Chuyên dùng Việt	1.634.850.000	244.907.000
Ban quản lý Công trình Công cộng Hàm Thuận Nam	3.365.280.000	-
Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh -	-	-
Công ty Lưới điện cao thế TP. Hồ Chí Minh	3.232.500.394	-
Công ty TNHH Xây dựng Thành Mạnh	2.949.300.000	-
Các khách hàng khác	16.736.545.033	22.890.313.546
Cộng	27.918.475.427	53.292.720.546

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Thiết bị Công nghiệp Duy Tân	-	220.000.000
Hangzhou Holycore Composite Material Co.,Ltd.	253.204.730	-
Công ty Cổ phần An Lạc	112.464.000	112.464.000
Các nhà cung cấp khác	106.016.583	522.627.451
Cộng	471.685.313	855.091.451

5. Phải thu khác**5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tạm ứng cho nhân viên	353.788.171	-	381.929.678	-
Công ty Liên doanh TNHH Hino Motors Việt Nam - phải thu tiền hỗ trợ	-	-	656.000.000	-
Thuế giá trị gia tăng được hoàn trả - Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân Mê Kông	192.456.655	-	192.456.655	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	230.144.400	-	225.144.400	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	167.343.161	-	145.612.642	-
Cộng	943.732.387	-	1.601.143.375	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Khoản ký quỹ dài hạn.

6. Nợ xấu

Tập đoàn không có nợ quá hạn thanh toán hay không có khả năng thu hồi.

7. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Hàng mua đang đi trên đường	3.250.126.400	-	-	-
Nguyên liệu, vật liệu	126.616.098.390	(969.766.416)	239.440.040.753	(1.006.749.690)
Công cụ, dụng cụ	138.088.464	(2.114.500)	170.634.558	(2.114.500)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	23.345.224.980	-	10.846.903.720	-
Thành phẩm	5.843.488.147	(298.599.868)	19.636.797.714	(1.014.541.122)
Hàng hóa	153.651.456	-	851.558.376	-
Cộng	159.346.677.837	(1.270.480.784)	270.945.935.121	(2.023.405.312)

Hàng tồn kho hình thành từ vốn vay với giá trị tối thiểu là 150.000.000.000 VND được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn (xem thuyết minh số V.18).

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	2.023.405.312	-
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng trong năm	(752.924.528)	2.023.405.312
Số cuối năm	1.270.480.784	2.023.405.312

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	179.146.759	194.950.721
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	830.356.623	428.785.192
Cộng	1.009.503.382	623.735.913

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	253.970.255	172.350.719
Tiền thuê đất trả trước (i)	27.027.429.146	27.974.152.214
Các chi phí trả trước dài hạn khác	737.015.351	1.240.260.660
Cộng	28.018.414.752	29.386.763.593

(i) Giá trị quyền sử dụng đất tại Lô 46, Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh; thửa đất số 52, tờ bản đồ số 53 tại ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long và thửa đất số 3, tờ bản đồ số 111, Quốc lộ 1A, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng có giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 8.731.985.891 VND, 12.148.188.372 VND và 6.147.254.883 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn và Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (xem thuyết minh số V.18).

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	56.401.279.344	12.659.882.498	18.781.403.260	874.110.746	34.873.000	88.751.548.848
Mua trong năm	167.876.170	1.485.644.600	706.550.000	75.485.923	-	2.435.556.693
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	30.317.681	-	-	-	-	30.317.681
Thanh lý trong năm	-	-	(3.334.406.846)	-	-	(3.334.406.846)
Số cuối năm	56.599.473.195	14.145.527.098	16.153.546.414	949.596.669	34.873.000	87.883.016.376
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	20.098.978.505	5.026.352.562	10.877.081.596	706.292.857	34.873.000	36.743.578.520
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	35.351.549.627	8.949.146.160	13.541.974.547	722.551.634	34.873.000	58.600.094.968
Khấu hao trong năm	2.042.236.713	1.063.752.231	880.473.002	59.833.430	-	4.046.295.376
Thanh lý trong năm	-	-	(1.370.164.244)	-	-	(1.370.164.244)
Số cuối năm	37.393.786.340	10.012.898.391	13.052.283.305	782.385.064	34.873.000	61.276.226.100
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	21.049.729.717	3.710.736.338	5.239.428.713	151.559.112	-	30.151.453.880
Số cuối năm	19.205.686.855	4.132.628.707	3.101.263.109	167.211.605	-	26.606.790.276
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 9.583.197.756 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn và Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (xem thuyết minh số V.18).

10. Tài sản cố định vô hình

	Chương trình phần mềm máy tính	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	636.560.000	83.343.389	719.903.389
Mua trong năm	14.000.000	-	14.000.000
Số cuối năm	650.560.000	83.343.389	733.903.389
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	87.360.000	83.343.389	170.703.389
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	214.232.704	83.343.389	297.576.093
Khấu hao trong năm	114.897.792	-	114.897.792
Số cuối năm	329.130.496	83.343.389	412.473.885
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	422.327.296	-	422.327.296
Số cuối năm	321.429.504	-	321.429.504
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển vào chi phí trong năm	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang	156.034.545	63.916.100	-	(219.950.645)	-
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	58.936.681	(30.317.681)	(28.619.000)	-
Cộng	156.034.545	122.852.781	(30.317.681)	(248.569.645)	-

12. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến dự phòng trợ cấp mất việc làm. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	157.205.024	168.093.724
Hoàn nhập trong năm	(5.467.487)	(10.888.700)
Số cuối năm	151.737.537	157.205.024

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20%.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Liên doanh TNHH Hino Motors Việt Nam	14.911.327.716	49.203.052.488
Tadano Ltd.	5.759.744.000	15.006.385.880
Các nhà cung cấp khác	10.412.104.708	8.141.041.986
Cộng	31.083.176.424	72.350.480.354

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

14. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh – Công ty Lưới điện cao thế TP. Hồ Chí Minh	-	920.000.000
Công ty TNHH Xây dựng Toàn Mai	-	603.500.000
Công ty TNHH MTV Vận tải thủy bộ Vạn Thịnh Phát	440.229.535	440.229.535
Các khách hàng khác	6.129.019.072	2.967.449.419
Cộng	6.569.248.607	4.931.178.954

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT đầu ra	3.012.433.548	-	6.161.841.736	(8.258.778.120)	915.497.164	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	4.340.590	-	4.161.312.656	(4.157.765.772)	7.887.474	-
Thuế xuất, nhập khẩu	340.805	-	37.341.525	(37.341.525)	340.805	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.514.362.899	-	5.932.584.176	(12.699.599.425)	747.347.650	-
Thuế thu nhập cá nhân	437.972.248	-	4.729.179.235	(3.794.020.743)	1.373.130.740	-
Các loại thuế khác	-	-	9.000.000	(9.000.000)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	(51.309.581)	(3.300.000)	-	54.609.581
Cộng	10.969.450.090	-	20.979.949.747	(28.959.805.585)	3.044.203.833	54.609.581

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất là 10%.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với một số hàng hóa, dịch vụ là 8% theo các Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 và Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo các Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 và Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội.

Thuế xuất, nhập khẩu

Tập đoàn kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Tập đoàn được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	5.328.485.208	10.252.592.986
Công ty TNHH Ô tô Long Trường	604.098.968	11.971.534
Cộng	5.932.584.176	10.264.564.520

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

16. Phải trả người lao động

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền lương, thưởng phải trả	10.051.118.288	14.022.652.577
Lương hoa hồng trích trước	146.888.874	887.708.229
Cộng	10.198.007.162	14.910.360.806

17. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>3.967.782.025</i>	<i>910.000.000</i>
Các thành viên Ban điều hành – cổ tức phải trả	3.101.781.921	-
Thủ lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	866.000.104	910.000.000
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>631.542.093</i>	<i>51.397.410.347</i>
Tài sản thừa chờ giải quyết	-	668.102.115
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	448.957.049	217.531.885
Cổ tức phải trả	11.996.000	6.097.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kỳ Đồng - phải trả LC	-	49.489.176.349
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	170.589.044	1.016.502.998
Cộng	4.599.324.118	52.307.410.347

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn (i)	6.173.231.622	25.678.449.350
Vay Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (ii)	18.464.189.844	2.447.045.934
Cộng	24.637.421.466	28.125.495.284

(i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Tập đoàn với lãi suất cho vay theo thực tế tại thời điểm nhận nợ, thời hạn vay tối đa không quá 06 tháng cho từng khoản vay. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp các khoản tiền gửi có kỳ hạn, quyền sử dụng đất, một số tài sản cố định hữu hình và hàng tồn kho hình thành từ vốn vay với giá trị tối thiểu tại mọi thời điểm là 150.000.000.000 VND (xem thuyết minh số V.2, V.7, V.8b và V.9).

(ii) Khoản vay Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Tập đoàn với lãi suất cho vay theo thực tế tại thời điểm nhận nợ, thời hạn vay tối đa không quá 03 tháng cho từng khoản vay. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp quyền sử dụng đất (đất thuê) và một số tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.8b và V.9).

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Ngoài ra Tập đoàn còn được Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn phát hành thư bảo lãnh thanh toán và bảo lãnh nghĩa vụ bảo hành hợp đồng bán hàng với tổng số tiền là 34.795.451.612 VND.

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	28.125.495.284	34.476.035.497
Số tiền vay phát sinh	181.747.304.191	148.021.057.260
Số tiền vay đã trả	(185.235.378.009)	(154.371.597.473)
Số cuối năm	<u>24.637.421.466</u>	<u>28.125.495.284</u>

Tập đoàn không có các khoản vay ngắn hạn quá hạn chưa thanh toán.

19. Dự phòng phải trả

19a. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Dự phòng phải trả ngắn hạn liên quan đến dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	95.915.348	-
Tăng do trích lập trong năm	455.799.458	95.915.348
Kết chuyển từ dự phòng phải trả dài hạn	439.498.740	-
Số sử dụng trong năm	(600.894.152)	-
Số cuối năm	<u>390.319.394</u>	<u>95.915.348</u>

19b. Dự phòng phải trả dài hạn

Năm nay	Số đầu năm	Tăng do trích lập trong năm	Kết chuyển sang dự phòng phải trả ngắn hạn	Sử dụng trong năm	Số cuối năm
Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	662.084.652	-	(439.498.740)	-	222.585.912
Dự phòng trợ cấp thôi việc	786.025.119	-	-	(27.337.435)	758.687.684
Cộng	<u>1.448.109.771</u>	-	<u>(439.498.740)</u>	<u>(27.337.435)</u>	<u>981.273.596</u>
Năm trước					
Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	-	662.084.652	-	-	662.084.652
Dự phòng trợ cấp thôi việc	840.468.619	-	-	(54.443.500)	786.025.119
Cộng	<u>840.468.619</u>	<u>662.084.652</u>	-	<u>(54.443.500)</u>	<u>1.448.109.771</u>

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	3.429.514.135	-	3.429.514.135
Quỹ phúc lợi	875.937.355	(15.000.000)	860.937.355
Cộng	<u>4.305.451.490</u>	<u>(15.000.000)</u>	<u>4.290.451.490</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

21. Vốn chủ sở hữu

21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	120.000.000.000	112.349.305.736	2.745.229	232.352.050.965
Lợi nhuận trong năm trước	-	38.322.579.325	3.334	38.322.582.659
Chia cổ tức trong năm trước	-	(12.000.000.000)	-	(12.000.000.000)
Ảnh hưởng do thay đổi tỷ lệ sở hữu tại công ty con	-	748.563	(2.748.563)	(2.000.000)
Tăng khác	-	78.649.755	-	78.649.755
Số dư cuối năm trước	120.000.000.000	138.751.283.379	-	258.751.283.379
Số dư đầu năm nay	120.000.000.000	138.751.283.379	-	258.751.283.379
Lợi nhuận trong năm nay	-	23.149.894.224	-	23.149.894.224
Chia cổ tức trong năm nay	-	(102.000.000.000)	-	(102.000.000.000)
Số dư cuối năm nay	120.000.000.000	59.901.177.603	-	179.901.177.603

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm	30.381.460.000	30.381.460.000
Chairatchakam (Bangkok) Co., Ltd.	29.466.640.000	29.466.640.000
Ông Lã Văn Trường Sơn (i)	37.056.570.000	28.656.570.000
Sumitomo Corporation (ii)	-	8.400.000.000
Aichi Hino Motor Co., Ltd.	6.000.000.000	6.000.000.000
Các cổ đông khác	17.095.330.000	17.095.330.000
Cộng	120.000.000.000	120.000.000.000

- (i) Từ ngày 23 đến ngày 25 tháng 01 năm 2024 Ông Lã Văn Trường Sơn đã mua 840.000 cổ phiếu của Công ty theo phương thức khớp lệnh. Số lượng cổ phiếu Ông Lã Văn Trường Sơn sở hữu sau khi thực hiện giao dịch này là 3.705.657 cổ phiếu, tương đương 30,88% vốn điều lệ của Công ty.
- (ii) Ngày 25 tháng 01 năm 2024 Sumitomo Corporation công bố thông tin đã thực hiện chuyển nhượng toàn bộ 840.000 cổ phiếu đầu tư vào Công ty theo phương thức khớp lệnh. Kể từ ngày này Sumitomo Corporation không còn là cổ đông của Công ty.

Các cổ đông đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 120.000.000.000 VND.

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	12.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

21d. Phân phối lợi nhuận

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 02/2024/NQ-ĐHCD ngày 10 tháng 5 năm 2024 đã thông qua cổ tức năm 2023 và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc chi trả cổ tức dựa vào tính thanh khoản của Công ty không vượt quá 50% mệnh giá cổ phiếu. Trong năm Công ty đã chia cổ tức đợt 1 năm 2023 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01/2024/QĐ-HĐQT ngày 31 tháng 01 năm 2024 với tỷ lệ 20% mệnh giá cổ phiếu và chia cổ tức đợt 2 năm 2023 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/2024/QĐ-HĐQT ngày 26 tháng 6 năm 2024 với tỷ lệ 30% mệnh giá cổ phiếu.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2024/NQ-ĐHCD ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc điều chỉnh tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 65% mệnh giá cổ phiếu tương đương 6.500 VND/cổ phiếu, sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty (lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của các năm trước và nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm tính tới thời điểm Công ty thực hiện tạm ứng/chi trả). Đại hội đồng cổ đông của Công ty ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc chi trả cổ tức dựa vào tính thanh khoản của Công ty. Trong năm Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/2024/QĐ-HĐQT ngày 18 tháng 11 năm 2024 với tỷ lệ 35% mệnh giá cổ phiếu.

22. Khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền của Tập đoàn là 66.093,29 USD (số đầu năm là 10.787,72 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán xe	383.434.627.779	565.309.132.572
Doanh thu cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng và bán phụ tùng	93.074.850.337	92.215.962.320
Cộng	<u>476.509.478.116</u>	<u>657.525.094.892</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn bán xe	338.370.688.186	490.871.980.185
Giá vốn cung cấp dịch vụ và bán phụ tùng	74.104.446.955	74.279.384.970
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(752.924.528)	2.023.405.312
Cộng	<u>411.722.210.613</u>	<u>567.174.770.467</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	994.651.638	384.556.230
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	1.618.759.434	1.532.988.481
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	2.992.441	5.519.306
Chiết khấu thanh toán	484.695.452	621.323.664
Doanh thu tài chính khác	11.085.983	119.616.344
Cộng	<u>3.112.184.948</u>	<u>2.664.004.025</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	1.693.730.375	1.603.883.067
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	578.995.935	11.101.140
Cộng	<u>2.272.726.310</u>	<u>1.614.984.207</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	9.616.677.308	9.983.093.851
Chi phí hoa hồng	5.277.223.799	7.297.201.065
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	565.804.522	593.951.884
Chi phí khấu hao tài sản cố định	875.824.589	965.406.241
Chi phí bảo hiểm kèm theo xe	2.904.149.772	2.734.562.194
Chi phí dịch vụ mua ngoài khác	6.599.727.967	4.478.461.424
Các chi phí khác	1.390.646.313	3.767.183.253
Cộng	<u>27.230.054.270</u>	<u>29.819.859.912</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	15.185.230.846	16.655.244.011
Chi phí vật liệu quản lý	986.476.816	1.078.636.694
Chi phí khấu hao tài sản cố định	621.745.914	1.072.747.748
Thuế, phí và lệ phí	10.121.673	4.100.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.870.189.828	5.703.404.476
Các chi phí khác	961.001.881	1.341.617.058
Cộng	<u>21.634.766.958</u>	<u>25.855.749.987</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý tài sản cố định	-	104.141.941
Thưởng doanh số mua hàng từ Công ty Liên doanh TNHH Hino Motor Việt Nam	6.038.200.472	6.997.616.727
Thu tiền hỗ trợ từ nhà cung cấp	5.615.518.111	5.729.845.537
Các khoản thu nhập khác	741.061.284	258.336.206
Cộng	<u>12.394.779.867</u>	<u>13.089.940.411</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, bị truy thu	21.379.950	171.918.354
Chi phí khác	47.358.943	43.720.522
Cộng	<u>68.738.893</u>	<u>215.638.876</u>

9. Lãi trên cổ phiếu

9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông Công ty mẹ	23.149.894.224	38.322.579.325
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	23.149.894.224	38.322.579.325
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	12.000.000	12.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>1.929</u>	<u>3.194</u>

9b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	354.267.598.292	442.444.727.055
Chi phí nhân công	49.907.922.074	57.136.515.697
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.161.193.168	5.529.891.772
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14.234.538.701	13.802.132.985
Chi phí khác	4.952.887.031	5.552.562.782
Cộng	<u>427.524.139.266</u>	<u>524.465.830.291</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Hợp đồng quan trọng

Công ty mẹ là đại lý chính thức Công ty Liên doanh TNHH Hino Motors Việt Nam (sau đây gọi là "HINO"). Theo hợp đồng đại lý (sau đây gọi là "Hợp đồng") mới nhất của Công ty mẹ và HINO, Công ty mẹ được chỉ định là nhà đại lý bán hàng, dịch vụ và phụ tùng của HINO trong khu vực chính là Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và các khu vực phụ khác. Các điều khoản quan trọng trong hợp đồng này như sau:

- Công ty mẹ sẽ không được tham gia vào bất cứ một hợp đồng phân phối nào mà sản phẩm có tính cạnh tranh với các sản phẩm HINO trừ khi có sự chấp thuận bằng văn bản của HINO;
- Theo Hợp đồng này, tất cả các hợp đồng, giao dịch và hoạt động mà Công ty mẹ làm hoặc thực hiện dưới hoặc theo Hợp đồng này sẽ được thực hiện dưới tên và bằng tài khoản của Công ty mẹ, và sẽ chịu mọi rủi ro. Công ty mẹ không được ủy quyền làm đại lý của HINO hay làm đại diện của HINO;
- HINO bán tất cả sản phẩm HINO cho Công ty mẹ với mức giá ròng nêu trong bảng giá hiện thời và đang có hiệu lực vào thời gian đặt hàng nhận được từ Công ty mẹ. HINO có quyền thay đổi giá, chiết khấu, các điều khoản và điều kiện của bất cứ sản phẩm nào HINO, và công bố bảng giá hay thông báo áp dụng giá mới;

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Công ty mẹ sẽ có chính sách bảo hành cho khách hàng của mình giống như bảo hành của HINO cho đại lý và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hành cấp cho xe HINO đã được giao.

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Giám đốc Công ty mẹ. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Tập đoàn chỉ phát sinh giao dịch chia cổ tức cho các thành viên quản lý chủ chốt với số tiền là 59.332.193.000 VND (năm trước là 6.140.258.000 VND).

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.17.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt, Ban kiểm soát và Người quản trị Công ty

	Năm nay	Năm trước
Hội đồng quản trị	1.724.042.297	1.674.556.000
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm	1.184.042.297	1.134.556.000
Ông Lê Văn Trường Sơn	260.000.000	260.000.000
Bà Lê Thị Thanh Phương	260.000.000	260.000.000
Bà Laura Burke	20.000.000	20.000.000
Ông Sumit Petcharapirat	-	-
Ban Giám đốc	1.957.211.435	1.888.080.000
Ông Lê Văn Trường Sơn	924.042.297	874.556.000
Bà Lê Thị Thanh Phương	1.033.169.138	1.013.524.000
Ban kiểm soát	926.802.219	787.818.059
Bà Lê Thị Ngọc Hạnh	377.037.477	260.220.427
Bà Phan Nguyễn Bảo Trâm	227.962.389	256.468.134
Bà Nguyễn Thị Việt Hằng	180.189.079	99.318.556
Ông Dương Hoàng Huy	141.613.274	171.810.942
Người quản trị Công ty	333.969.768	321.568.351
Bà Trần Thu Hằng	-	-
Cộng	4.942.025.719	4.672.022.410

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ Ô TÔ TRƯỜNG LONG

Địa chỉ: Lô 46 Đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Sumitomo Corporation	Cổ đông góp 7% vốn điều lệ (đến ngày 25 tháng 01 năm 2024)
Chairatchakam (Bangkok) Co., Ltd.	Cổ đông góp 24,55% vốn điều lệ
Aichi Hino Motor Co., Ltd.	Cổ đông góp 5,00% vốn điều lệ

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các giao dịch phát sinh giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Sumitomo Corporation		
Cổ tức đã trả	-	840.000.000
Chairatchakam (Bangkok) Co., Ltd.		
Cổ tức đã trả	25.046.644.000	2.946.664.000
Aichi Hino Motor Co., Ltd.		
Cổ tức đã trả	5.100.000.000	

Công nợ với các bên liên quan khác

Tập đoàn không có công nợ với các bên liên quan khác.

3. Thông tin về bộ phận

Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét, đánh giá và quyết định không lập Báo cáo bộ phận và trình bày thông tin này do hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn là sản xuất kinh doanh sản phẩm xe tải. Kết quả hoạt động được trình bày trong phần doanh thu và chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Về mặt địa lý, Tập đoàn chỉ hoạt động trong lãnh thổ Việt Nam. Với các lý do nêu trên Ban Tổng Giám đốc Công ty đã đánh giá và tin tưởng rằng việc không lập và trình bày Báo cáo bộ phận trong Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 là phù hợp với quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 28 – “Báo cáo bộ phận” và phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại của Tập đoàn.

4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025

Trần Thu Hằng
Kế toán trưởng/Người lập



Lã Thị Thanh Phương
Phó Giám đốc điều hành